

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:48/2025/HS-ST

Ngày: 12/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ri

Bà Nguyễn Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhi – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước
tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Thành- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:46/2025/TLST-HS ngày 19/5/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2025/QĐXXST-HS ngày 30/5/2025 đối với bị cáo:

Đặng Thị H, sinh ngày 03/6/1977 tại Thái Bình; Nơi cư trú: Khu phố 4, phường Tiến thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Xuân Q và bà Lương Thị T; Bị cáo có chồng Đỗ Văn T, sinh năm 1972(đã ly hôn) Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2005; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/12/2025 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Thị H;

Luật sư: Bùi Văn D- Văn phòng luật sư Bùi Văn Duy- Bình Phước-Đoàn luật sư tỉnh Bình Phước(có mặt)

Bị hại: bà Trương Thị H1, sinh năm 1975(có mặt).

Nơi cư trú: KP 2, phường 1, Quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại: ấp Cần Lê, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại;

Luật sư: Trần Thanh K- Văn phòng luật sư Trần Thanh Khải- Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Trụ sở: 378/24 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25 Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Huỳnh Hiếu D, sinh năm 1970(có mặt).

Nơi cư trú: KP 2, phường 1, Quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại: ấp Cần Lê, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng;

Ông Lê Minh U, sinh năm 1970(có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Cần Lê, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972.(có mặt)

Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1964(có mặt)

Nơi cư trú:tổ 6, ấp Thanh Trung, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ việc đắp đê ngăn nước của gia đình bà Trương Thị H1, bị cáo H cho rằng việc đắp đê của nhà bà H1 làm cho nước trong vườn nhà Đặng Thị Huê không thoát được làm ảnh hưởng đến hoa màu của bị cáo.

Khoảng 16 giờ ngày 23/7/2024, H sử dụng một thanh gỗ dài khoảng 08 mét rào chắn ngang đường đi vào nhà bà H1. Lúc này có vợ chồng ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị T đang mua Chanh trong nhà bà H1 tại ấp Cần Lê, xã Lộc Thịnh, sau khi thu mua chanh xong, vợ chồng bà T ra về thì thấy lối đi bị H rào chắn lại nên ông X xin H mở rào chắn để chở Chanh ra khỏi nhà bà H1 thì H đồng ý và yêu cầu ông X và bà T đi ra nhanh để H tiếp tục rào đường.

Trong lúc vợ chồng bà T chuẩn bị chở Chanh về thì bà H1 đi ra yêu cầu H gỡ rào chắn, không được rào bít đường vào nhà bà H1, đồng thời bà H1 dùng tay định kéo thanh gỗ chắn ngang đường xuống. Lúc này, bị cáo H dùng 01 (một) con dao rựa (dài 82,5 cm, cán bằng tre dài 55,5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 27cm, bản rộng nhất 6,7 cm) đang cầm trên tay chém bà H1 liên tục ba nhát theo hướng từ trên xuống, bà H1 đưa tay phải đỡ thì bị chém trúng 01 nhát vào phần mặt ngoài khuỷu tay phải. Sau khi bị chém, Bà H1 la lớn, kêu cứu, thì lúc đó có bà T đứng phía sau chạy đến kéo bà H1 lùi lại và gọi ông D (chồng bà H1) ra băng bó vết thương và đưa đi cấp cứu. Bà H1 điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương từ ngày 23/7 đến ngày 31/7/2024 thì ra viện. Sau khi sự việc xảy ra, bà H đã làm đơn tố cáo hành vi gây thương tích của Đặng Thị H và yêu cầu xử lý hình sự theo quy định đồng thời yêu cầu Đặng Thị H bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần cho bà H1.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 438/KLTTCT-TTPY ngày 11/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước:

Kết quả khám giám định:

- + Tổn thương dây thần kinh quay bên phải.
- + Sẹo sau - ngoài khuỷu tay phải hình "Y" kích thước (6x0,2)cm và (4x0,2)cm gọn, mềm, hạn chế gấp duỗi khuỷu phải.
- + Thần kinh giữa không tổn thương.

Kết luận:

- + Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động gây ra.
- + Cả 02 mẫu vật giám định (mẫu vật 1 và 2) khi tác động bằng phần lưỡi sắc có thể gây ra được tổn thương này.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trương Thị H1 tại thời điểm giám định là: 18% (mười T phần trăm).

Bản cáo trạng số: 43/CT-VKSLN, ngày 18/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Đặng Thị H về tội: “ Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Thị H phạm tội: “ Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b,s khoản 1,2 Điều 51,54 Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Đặng Thị H từ 15 đến 18 tháng tù.

Vật chứng vụ án:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao rựa (dạng dao phát cây) dài 82,5 cm, cán bằng tre dài 55,5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 27cm, bản rộng nhất 6,7.

Trả cho bị cáo 01 (một) con dao rựa cán tròn bằng kim loại dài 40,5cm, lưỡi cong (dạng lưỡi liềm) mũi nhọn dài 19 cm, bản rộng nhất 04cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Thị H1 có đơn yêu cầu bị cáo Đặng Thị H bồi thường cho bị hại số tiền là 129.753.557 đồng bao gồm chi phí điều trị và bồi thường tổn thất tinh thần.

Tại phiên tòa, bị cáo H đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại theo đơn yêu cầu của bị hại. Nhận thấy sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo có nhờ người bào chữa cho bị cáo nộp số tiền 40.000.000đ bồi thường cho bị hại. Sau khi đối trừ buộc bị cáo bồi thường số tiền còn lại.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày phần bào chữa như sau:

Thông nhất về tội danh như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đã truy tố, về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà kiểm sát viên đã nêu luật sư bào chữa đề nghị hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo đã ly hôn, là lao động chính trong gia đình, bản thân bị cáo đang bị bệnh ký sinh trùng cần có thời gian được điều trị. Trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã rất ăn năn hối cải. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù từ 07 đến 09 tháng tù.

Bị cáo thống nhất hoàn toàn nội dung bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo không bổ sung gì thêm.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày như sau:

Về tội danh hoàn toàn thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh. Về phần hình phạt không đồng tình với quan điểm của kiểm sát viên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 xử phạt bị cáo dưới khung, bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại 18% , nhiều lần chém bị hại nên xử bị cáo dưới khung là không tương xứng.

Về trách nhiệm dân sự do bị cáo đã chấp nhận bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của bị hại đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

Trong thời gian bị tạm giam, biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và mong muốn hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình. Đối với bị hại bị cáo gửi lời xin lỗi bị hại mà mong được sự tha thứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án, vật chứng thu giữ và kết quả giám định của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước có đủ cơ sở khách quan để kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 23/7/2024, bị cáo H có dùng thanh gỗ chắn ngang lối vào nhà của bị hại H1 làm cho việc đi lại gặp khó khăn. Từ đó giữa bà H1 và bị cáo có mâu thuẫn bị cáo đã dùng dao rựa chém vào khuỷa tay phải của bị hại gây thương tích cho bị hại 18%.

[3] Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc gia đình bà H1 đắp đê theo trình bày của bị cáo H làm cho nước trong vườn không thoát đi được ảnh hưởng chết hoa màu của bị cáo. Từ đó bị cáo rào đường không cho đi. Thấy bị cáo dùng cây gỗ chắn ngang đường, bị hại H đến dùng tay định gỡ bỏ thanh gỗ xuống nhưng đã bị chém trúng khuỷa tay gây thương tích. Với việc dùng dao rựa được xác định là hung khí nguy hiểm chém vào tay của bị hại cùng với thương tích 18% nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã thành niên, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo nên được HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trước ngày xét xử, bị cáo đã nhờ người bào chữa thay mặt bị cáo nộp số tiền 40.000.000đ bồi thường thiệt hại cho bị hại, xét thấy theo đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà H1 thể hiện chi phí điều trị 8.793.557đ; tiền thu nhập thực tế bị mất do điều trị sức khỏe bị xâm phạm 2.700.000đ; tiền công người chăn sóc 3.600.000đ cộng 03 khoản bằng 15.039.557đ ngoài ra bị hại còn yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần số tiền 114.660.000đ. Như vậy có thể thấy số tiền bị cáo nhờ người bào chữa nộp để khắc phục các chi phí điều trị, tiền công của người chăn sóc, thu nhập thực tế bị giảm sút là đủ.

Tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận bồi thường toàn bộ theo đơn yêu cầu của bị hại trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Có căn cứ cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Nhận thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội lần đầu đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 và xử bị cáo mức án từ 07 đến 09 tháng tù. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của người bào chữa cho bị cáo về mức án là quá nhẹ không tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra cho bị hại nên yêu cầu của người bào chữa chỉ được chấp nhận một phần là áp dụng Điều 54 quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng liền kề.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa bị chấp nhận toàn bộ theo yêu cầu của bị hại bồi thường số tiền 129.753.577đ, bao gồm các chi phí điều trị, thiệt hại thực tế bị giảm sút của bị cáo và người chăm sóc, tổn thất về tinh thần.

Bị cáo đã nộp 40.000.000đ cơ quan Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh đang tạm giữ.

Sau khi đối trừ, số tiền bị cáo H còn phải bồi thường tiếp cho bị hại là 89.753.577đ. Xét thấy sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại hoàn toàn tự nguyện không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội được hội đồng xét xử nghi nhận.

[7] Về vật chứng vụ án:

01 (một) con dao rựa (dạng dao phát cây) dài 82,5 cm, cán bằng tre dài 55,5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 27cm, bản rộng nhất 6,7 cm hung khí gây án tịch thu tiêu hủy

Đối với 01 (một) con dao rựa cán tròn bằng kim loại dài 40,5cm, lưỡi cong (dạng lưỡi liềm) mũi nhọn dài 19 cm, bản rộng nhất 04cm là tài sản hợp pháp của

bị cáo không dùng vào việc phạm tội bị cáo cũng không có yêu cầu nhận lại tịch thu tiêu hủy.

[8]Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Thị H phạm tội: “ Cố ý gây thương tích”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b,s khoản 1 Điều 51, 54, 50, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị H 01 (một) năm 03(ba) tháng tù.Thời gian tính từ ngày 25/12/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

3. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 bộ luật hình sự; Điều 584,585,586,590 của Bộ luật dân sự năm 2015 bộ luật dân sự.

Bị cáo Đặng Thị H có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Trương Thị H1 số tiền 129.753.577đ, (Một trăm hai mươi chín triệu,bảy trăm năm mươi ba ngàn, năm trăm bảy mươi bảy) đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh 40.000.000đ (biên lai số 0003114 ngày 22/4/2025 và 0003126 ngày 03/6/2025).

Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh chi trả cho TrươngThị H1 số tiền 40.000.000đ.

Số tiền bị cáo H còn phải trả tiếp cho Trương Thị H1 là 89.753.577đ
(T mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi ba ngàn,năm trăm bảy mươi bảy)

Tính từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành, hàng tháng còn phải chịu một khoản tiền lãi

suất theoqui định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao rựa dài 82,5 cm, cán bằng tre dài 55,5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 27cm, bản rộng nhất 6,7 cm; 01 (một) con dao rựa cán tròn bằng kim loại dài 40,5cm, lưỡi cong (dạng lưỡi liềm) mũi nhọn dài 19 cm, bản rộng nhất 04cm.

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Thị H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 4.487.687đ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước.
- VKSND huyện Lộc Ninh
- Bị cáo, Bị hại, Người liên quan
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh
- phòng HSNV CA tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thành Liêm

